TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UB TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 10-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UB, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Kim Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyến.

- Thư ký phiên tòa: bà Dương Thị Tố Tâm – Thẩm tra viên (điểm cầu trung tâm) và bà Ngô Thị Mây – Thư ký Toà án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh (điểm cầu thành phần).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Phạm Lã Việt Anh (điểm cầu Trung tâm) và bà Nguyễn Thị Phương Linh (điểm cầu thành phần) - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh (điểm cầu trung tâm) và Nhà tạm giữ C an thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh (điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm C khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 25/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chu Văn S – tên gọi khác: không có; sinh ngày 03/3/1989, tại TK, Hải Dương; nơi cư trú: thôn Trạch Lộ, xã HK, huyện TK, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn Trường và bà Nguyễn Thị Vượng; vợ: Bùi Thị Thêu và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - C an thành phố UB; có mặt tại phiên tòa thành phần.

* *Bị hại:* Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ: Chùa Trình – Yên Tử, phường Phương Đông, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền (viết tắt là Đại diện bị hại): ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn Năm Mẫu 1, xã Thượng Yên C, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh (Giấy uỷ quyền ngày 16/02/2024); vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

1. Chị Bùi Thị Thêu vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Quyết Thắng vắng mặt.

3. Anh Phạm Đức Mạnh vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 28/01/2024, Chu Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (viết tắt là BKS) 34B1 – 521.81 từ nhà tại Thôn Trạch Lộ, xã HK, huyện TK, Hải Dương đến chùa Đồng – Yên Tử thuộc thôn Năm Mẫu 1, xã Thượng Yên C, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, mục đích để trộm cắp tiền C đức ở hầm giọt dầu dưới nền chùa Đồng. Khi đi S mang theo 01 túi vải, 01 bao tải dứa, 02 khò ga, 04 bình ga mini, 01 thanh kim loại, găng tay, kính râm, áo mưa. Khoảng 23 giờ cùng ngày thì S đến khu di tích Yên Tử. S dựng xe mô tô ở chùa Giải Oan rồi cầm theo các dụng cụ đã chuẩn bị đi bộ lên chùa Đồng.

Khoảng 01 giờ ngày 29/01/2024, S đến khu vực chùa Đồng. S ra phía sau chùa thấy 01 cửa hầm bằng kim loại được khoá lại bằng 02 chiếc khoá. S lấy khò ga làm nóng chảy 02 chiếc khoá rồi dùng thanh kim loại cạy bung chốt khoá. S mở cửa vào trong hầm thấy còn 01 lớp cửa kim loại nữa được khoá lại bằng 02 chiếc khoá, ngoài ra có 02 camera giám sát. S đeo kính râm, chùm mũ sau áo mưa lên đầu, chỉnh ống kính camera quay lên nóc hầm, rồi tiếp tục khò ga làm 02 chiếc khoá bung ra, sau đó mở cửa chui vào hầm. Tại đây, thấy nhiều tờ tiền với các mệnh giá khác nhau, S cho toàn bộ tiền vào bao tải dứa, khi S đang định thoát ra thì bị các anh Nguyễn Xuân B (nhân viên Ban quản lý dự án tôn tạo Yên Tử), anh Nguyễn Quyết Thắng và Phạm Đức Mạnh (nhân viên bán hàng tại khu vực chùa Đồng) phát hiện, chặn cửa hầm và báo C an xã Thượng Yên C. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng C an mở cửa hầm, bắt giữ S, lập biên bản và thu giữ trong bao tải dứa số tiền 3.441.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ các vật dụng S mang theo nêu trên, 04 ổ khoá kim loại bị hư hỏng và xe mô tô S sử dụng.

Tại quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Chu Văn S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

- Đại diện bị hại anh Nguyễn Xuân B có lời khai phù hợp với nội dụng vụ án. Về quan điểm giải quyết vụ án, không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường 04 ổ khoá kim loại bị hư hỏng, do giá trị không đáng kể; đề nghị trả lại số tiền 3.441.000 đồng cho Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh; về hình phạt: đề nghị Toà án giải quyết đúng theo quy định của pháp luật.

- Người làm chứng chị Bùi Thị Thêu, anh Nguyễn Quyết Thắng, anh Phạm Đức Mạnh đều có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng số 16/CT-VKSUB ngày 09/4/2024 và đề nghị xử phạt bị cáo Chu Văn S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

*** Về hình phạt:** xử phạt bị cáo Chu Văn S từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 29/01/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng:

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xanh đen, BKS 34B1 – 521.81, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập giải quyết.

- Trả lại cho Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh 3.441.000 đồng.

- Tịch thu tiêu huỷ 04 bình ga mini; 02 đầu khò dùng gắn vào bình ga mini; 01 thanh kim loại hình trụ tròn đặc dài 31cm, tiết diện 0,7cm; 01 găng tay vải màu xanh đen; 01 túi xách vải màu xanh, kích thước (38 x 29)cm; 01 bao tải dứa màu trắng, kích thước (68 x 45) cm; 04 ổ khóa kim loại bị gãy vỡ, hư hỏng; 01 kính râm màu đen; 01 áo mưa màu xanh đen (đều đã qua sử dụng).

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm được trở về xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra C an thành phố UB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: tại phiên tòa bị cáo Chu Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 29/01/2024, tại "hầm giọt dầu" (nơi chứa tiền C đức của du khách cho chùa) dưới nền chùa Đồng – Yên Tử thuộc thôn Năm Mẫu 1, xã Thượng Yên C, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, Chu Văn S là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự có hành vi cố ý lợi dụng sơ hở đêm khuya, vắng người, lén lút trộm cắp của Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh tổng số tiền 3.441.000 đồng (ba triệu bốn trăm bốn mươi mốt nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính: theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình

sự, thì hành vi phạm tội của bị cáo S có thể bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trước khi bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị cáo S thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không có nơi cư trú ổn định và không có ai biết bị cáo đi đâu, làm gì. Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo S lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có C việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xanh đen, BKS 34B1 – 521.81, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Bùi Thị Thêu là chủ sở hữu hợp pháp nên không xem xét.

- Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh được giao quản lý và sử dụng tiền giọt dầu – C đức của chùa Đồng – Yên Tử nên được trả lại số tiền 3.441.000 đồng bị trộm cắp.

- 04 bình ga mini; 02 đầu khò dùng gắn vào bình ga mini; 01 thanh kim loại hình trụ tròn đặc dài 31cm, tiết diện 0,7cm; 01 găng tay vải màu xanh đen; 01 túi xách vải màu xanh, kích thước (38 x 29)cm; 01 bao tải dứa màu trắng, kích thước (68 x 45) cm; 01 kính râm màu đen; 01 áo mưa màu xanh đen có mũ là C cụ phạm tội, vật không có giá trị và 04 ổ khóa kim loại bị gãy vỡ, hư hỏng là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Chu Văn S phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Chu Văn S 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 29/01/2024).

3. Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 04 bình ga mini, cũ đã qua sử dụng; 02 đầu khò dùng gắn vào bình ga mini, cũ đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại hình trụ tròn đặc dài 31cm, tiết diện 0,7cm, cũ đã qua sử dụng; 01 găng tay vải màu xanh đen, cũ đã qua sử dụng; 01 túi xách vải màu xanh, kích thước (38 x 29)cm, cũ đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu trắng, kích thước (68 x 45) cm, cũ đã qua sử dụng; 04 ổ khóa kim loại bị gãy vỡ, hư hỏng, cũ đã qua sử dụng; 01 kính râm màu đen, cũ đã qua sử

dụng; 01 áo mưa màu xanh đen có mũ, cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh).

Trả lại số tiền 3.441.000 đồng cho Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng như Biên bản giao nhận tài sản ngày 05/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Kho bạc Nhà nước thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh).

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Chu Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bán án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kim Văn Sơn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố UB;
- Cơ quan CSĐT, C an TP. UB;
- Nhà tạm giữ, C an TP. UB;
- Bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP. UB;
- Chi cục THADS thành phố UB;
- Lưu hồ sơ, án văn.